



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.6.2025.1522>

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐA NGHĨA THÔNG QUA HỆ THỐNG BÀI TẬP CHO HỌC SINH LỚP 5 Ở THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Huỳnh Kim Tường Vi¹, Huỳnh Thị Mộng Thường^{2*} và Nguyễn Kim Xuyên²

¹*Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm,
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Sinh viên, Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm,
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: thuong0788975799@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 02/12/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 07/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/3/2025

Tóm tắt

Ở cấp tiểu học, việc dạy học phát triển năng lực sử dụng vốn từ thông qua bài tập từ đa nghĩa là nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng đối với việc góp phần hình thành và phát triển ngôn ngữ cho học sinh. Việc dạy học từ đa nghĩa không chỉ yêu cầu giáo viên phải nắm vững kiến thức lí thuyết mà quan trọng là phải giúp học sinh nắm được các kĩ năng và hình thành năng lực cần thiết như: Tư duy ngôn ngữ, sử dụng vốn từ, ngôn ngữ giao tiếp, ... bởi bất kì năng lực nào cũng đều được hình thành thông qua hoạt động luyện tập, thực hành. Bài viết này trình bày những khái niệm cơ bản về năng lực, các quan điểm về từ đa nghĩa của các nhà ngôn ngữ học và đưa ra các dạng hệ thống bài tập về từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực gồm các dạng chính như: Tìm từ, Giải nghĩa từ; Nhận diện từ và Đặt câu về từ đa nghĩa.

Từ khóa: *Hệ thống bài tập, học sinh lớp 5, năng lực, từ đa nghĩa.*

Trích dẫn: Huỳnh, K. T. V., Huỳnh, T. M. T., & Nguyễn, K. X. (2025). Phát triển năng lực sử dụng vốn từ đa nghĩa thông qua hệ thống bài tập cho học sinh lớp 5 ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(6), 66-77. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.6.2025.1522>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

DEVELOPING THE ABILITY TO USE POLYSEMOUS WORDS THROUGH AN EXERCISE SYSTEM FOR 5th GRADE STUDENTS IN CAO LANH CITY, DONG THAP PROVINCE

Huynh Kim Tuong Vi¹, Huynh Thi Mong Thuong^{2*}, and Nguyen Kim Xuyen²

¹*Faculty of Primary Education - Preschool, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Student, Faculty of Primary Education - Preschool, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

^{*}*Corresponding author, Email: thuong0788975799@gmail.com*

Article history

Received: 02/12/2024; Received in revised form: 07/02/2025; Accepted: 27/3/2025

Abstract

In primary education, the task of developing vocabulary skills through polysemous word exercises is essential in contributing to the formation and development of students' language abilities. Teaching polysemous words requires teachers not only to master theoretical knowledge but, more importantly, to help students acquire the necessary skills and form essential competencies such as linguistic thinking, vocabulary usage, communication skills, and more. Competency is always formed through practice and application. This article presents basic concepts of competency, various perspectives on polysemous words from linguists, and proposes different types of polysemous word exercises aimed at developing competencies. The main types include finding words, defining words, identifying words, and creating sentences with polysemous words.

Keywords: *5th grade students, ability, polysemous words, system of exercises.*

1. Đặt vấn đề

Việc dạy học Tiếng Việt ở cấp tiểu học, đặc biệt là dạy từ đa nghĩa, đóng vai trò quan trọng trong việc góp phần hình thành và phát triển ngôn ngữ cho học sinh. Để có được vốn ngôn ngữ giao tiếp vững chắc và tự tin trong quá trình giao tiếp, học sinh cần nắm vững kiến thức và năng lực sử dụng từ vựng. Điều này không chỉ liên quan mật thiết đến các môn học khác mà còn có ý nghĩa quan trọng trong thực tiễn cuộc sống.

Nội dung dạy học từ đa nghĩa trong chương trình tiểu học đã có sự thay đổi theo hướng phát triển năng lực. Điều này thể hiện qua cách trình bày bài học trong sách giáo khoa và phương pháp giảng dạy của giáo viên. Học sinh được khuyến khích học tập tích cực, tự giác để lĩnh hội kiến thức, và giáo viên với vai trò là người tổ chức, điều khiển các hoạt động học tập để hình thành và phát triển năng lực học sinh. Tuy nhiên, thời lượng dành cho nội dung từ đa nghĩa còn hạn chế, mỗi tiết học chỉ từ 30 -35 phút và số lượng bài tập trong sách Tiếng Việt lớp 5 cũng không nhiều. Điều này gây khó khăn cho giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động học tập nhằm phát triển năng lực cho học sinh, chưa đáp ứng được mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt chú trọng đến việc phát triển năng lực cho học sinh, trong đó có năng lực sử dụng ngôn ngữ, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề... và tự học. Chương trình này được thiết kế với mục tiêu trang bị cho học sinh những kỹ năng cần thiết để đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Các phương pháp dạy học trong chương trình cũng được điều chỉnh để khuyến khích học sinh tự khám phá, trải nghiệm và tích cực tham gia vào quá trình học tập. Giáo viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong việc phát triển khả năng tư duy và kỹ năng thực hành. Việc sử dụng các bài tập phong phú, đa dạng và phù hợp với từng cấp độ giúp học sinh nắm bắt kiến thức một cách hiệu quả hơn, từ đó phát triển năng lực toàn diện. Bên cạnh đó, chương trình cũng tạo điều kiện để học sinh được tham gia vào các hoạt động ngoại khóa, thực hành và dự án, giúp các em rèn luyện và phát huy tối đa khả năng của mình. Nhờ những điều chỉnh này, học sinh không chỉ nắm vững kiến thức mà còn trở nên tự tin, linh hoạt và sẵn sàng đối mặt với những thử thách trong tương lai. Quá trình hình thành phẩm chất và năng lực cần phải được thực hiện thông qua quá trình học tập và rèn luyện thường xuyên. Để giải quyết vấn đề này, việc xây dựng hệ thống bài tập nhằm phát triển vốn từ đa nghĩa cho học sinh là điều cấp thiết, đặc biệt là ở cấp tiểu học.

2. Nội dung

2.1. Dạy học từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 5

Dạy học theo hướng phát triển năng lực là mô hình dạy học giáo viên tạo cơ hội cho học sinh nhằm phát triển tối đa các phẩm chất và năng lực, trong đó người học tự nghiên cứu, tìm hiểu để lĩnh hội kiến thức dưới sự hướng dẫn, định hướng và hỗ trợ từ giáo viên. Việc dạy học phát triển năng lực không tập trung nặng vào kiến thức mà chuyển sang dạy cho học sinh học được gì, làm được gì từ những điều đã học dựa trên nguyên lý: học đi đôi với hành, lí luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường cùng với giáo dục gia đình và xã hội. Dạy học phát triển năng lực được tóm tắt bằng sơ đồ sau đây:



Sơ đồ 1. Mô hình dạy học phát triển năng lực

Như vậy, dạy học phát triển năng lực đã nhấn mạnh vai trò chủ thể của người học trong quá trình tiếp thu kiến thức. Trong đó, người học có nhiệm vụ phải tự giác tìm hiểu nội dung kiến thức, tích cực tham gia hoạt động học, phát hiện vấn đề, đề xuất cách giải quyết vấn đề,... rút ra nhận xét, kết luận của riêng cá nhân. Giáo viên với vai trò là người nêu nhiệm vụ, hướng dẫn, điều khiển, gợi mở vấn đề và đánh giá. Bên cạnh đó, giáo viên phải tôn trọng ý kiến, quan điểm học sinh, không truyền đạt kiến thức một cách áp đặt với người học.

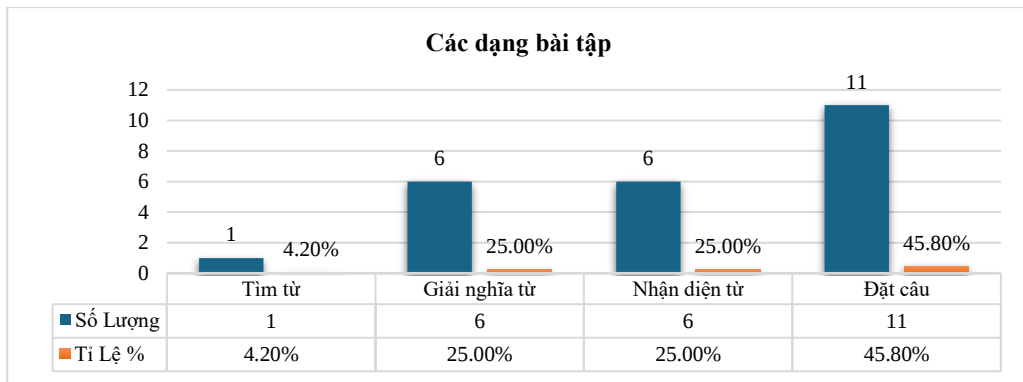
Năm học 2024-2025, học sinh lớp 5 lần đầu tiên được tiếp cận theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 với sự điều chỉnh nội dung kiến thức, việc đổi mới phương pháp dạy học đối với lớp 5 là rất quan trọng. Học sinh được tiếp xúc với nhiều môn học khác nhau, nội dung trừu tượng, phong phú sâu sắc hơn... để giúp học sinh được làm quen với cách dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của chương trình mới 2018 hiện nay cần phải thay đổi về phương pháp dạy - học.

Trong môn Tiếng Việt cụ thể là mạch kiến thức về từ đa nghĩa vẫn được học như Chương trình 2006 gồm các dạng bài tập về: Tìm từ; Giải nghĩa từ; Nhận diện từ và Đặt câu. Tuy nhiên, một thay đổi nhỏ trong nội dung này là tên gọi. Theo Chương trình 2006 được gọi là "Từ nhiều nghĩa" nhưng hiện tại theo chương trình mới đã chính thức đổi thành "Từ đa nghĩa". Vấn đề dạy học từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực là điều rất cần thiết, cần phải được thực hiện ngay. Xuất phát từ những mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là phát triển toàn diện các phẩm chất và năng lực người học. Vì thế, khi thực hiện thiết kế các dạng bài tập về từ đa nghĩa cần phải đáp ứng dựa trên các tiêu chí: *Thứ nhất*, các bài tập từ đa nghĩa có nội dung phong phú, sáng tạo gắn liền với kiến thức nền của học sinh. Nhằm mục đích phát triển vốn từ, nâng cao năng lực sử dụng vốn từ cũng như khả năng tư duy logic, diễn đạt ngôn ngữ hướng tới việc hình thành các kỹ năng trình bày, thuyết phục qua cách diễn đạt bằng lời hay diễn đạt bằng cảm xúc về một vấn đề nào đó. *Thứ hai*, hình thức trình bày các dạng bài tập từ đa nghĩa sao cho thật sinh động, hấp dẫn, kích thích trí tò mò khám phá, tạo hứng thú học tập của học sinh như phối hợp các trò chơi học tập hay sử dụng các câu đố, câu ca dao, tục ngữ dân gian,...

Với lứa tuổi học sinh lớp 5 tư duy - nhận thức có bước tiến bộ lớn, nhất là khả năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá, khái quát hoá... Khả năng tập trung và chú ý, trí nhớ logic, vốn ngôn ngữ và khả năng diễn đạt ở học sinh lớp 5 phát triển rõ rệt so với các lớp dưới. Bên cạnh đó cho thấy, đối tượng học sinh lớp 5 đang trong quá trình phát triển gần hoàn thiện về mặt ngôn ngữ, tư duy và nhận thức học tập biểu hiện qua các hoạt động cụ thể như: say mê nghiên cứu, học tập, ham tìm tòi cái mới lạ và có khả năng vận dụng các kiến thức được học vào trong thực tế cuộc sống. Từ những nghiên cứu về đặc điểm tâm lý học sinh lớp 5. Các dạng bài tập tìm từ đa nghĩa, giải nghĩa từ đa nghĩa, đặt câu từ đa nghĩa được tập trung chú trọng hơn nhằm giúp học sinh lĩnh hội các kiến thức bài học và giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống. Như vậy, việc dạy học từ đa nghĩa ở tiểu học phải gắn liền với sự vật, hiện tượng trong cuộc sống của người học là một trong những nội dung quan trọng của việc dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực ở tiểu học đặc biệt là học sinh lớp 5.

2.2. Khảo sát nội dung dạy học từ đa nghĩa trong sách học sinh Tiếng Việt lớp 5

Trong năm học 2024-2025, sách giáo khoa mới theo Chương Trình giáo dục phổ thông 2018 sẽ bắt đầu được đưa vào sử dụng ở các trường tiểu học. Các mạch kiến thức từ đa nghĩa nói riêng, môn Tiếng Việt nói chung, học sinh vẫn được học và nội dung kiến thức môn học vẫn được đảm bảo. Tuy nhiên, có một số thay đổi đối với hoạt động Luyện từ và câu cụ thể như tên gọi "Từ nhiều nghĩa" được thay đổi thành "Từ đa nghĩa".



Bảng 1. Biểu đồ các dạng bài tập từ đa nghĩa

Qua thống kê, chúng tôi nhận thấy số lượng bài tập từ đa nghĩa được thiết kế, phân bố nhiều, mỗi bài tập đều tạo cơ hội cho học sinh hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực toàn diện. Đối với chương trình mới, tập trung chú trọng vào dạng bài tập đặt câu về từ đa nghĩa với số lượng bài cao nhất 11/24 bài (chiếm 45,80%) nhằm phát triển kỹ năng sử dụng từ đặt câu. Bên cạnh đó dạng bài tập giải nghĩa từ và nhận diện từ được phân phối tương đương đối với nhau là 6/24 bài (chiếm 25%) và số lượng bài tập tìm từ là thấp nhất chỉ có 1/24 bài (chiếm 4,20%) với bài tập tìm từ đa nghĩa.

Chương trình năm 2018 không còn sử dụng dạng bài tập phân biệt từ. Bên cạnh đó, cấu trúc bài tập theo sách học sinh Tiếng Việt 5 (Chân trời sáng tạo) các bài tập không riêng lẻ ở một dạng bài nào cả mà nó được tích hợp trong cùng một bài tập sẽ có 2 - 3 dạng nhóm bài tập. **Ví dụ:** Tuần 6 (Bài tập 1): Tích hợp cả dạng bài tìm từ, nhận diện từ, đặt câu.

2.3. Thực trạng dạy và học từ đa nghĩa của giáo viên và học sinh ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

2.3.1. Thực trạng từ phía giáo viên

a. Đối tượng khảo sát

Để có cơ sở đánh giá thực trạng việc dạy học từ đa nghĩa của giáo viên lớp 5, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 9 giáo viên trong đó gồm 3 giáo viên thuộc Trường Tiểu học Mỹ Phú và 6 giáo viên thuộc Trường Tiểu học Chu Văn An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

b. Mục đích khảo sát

Mục đích của việc khảo sát là nhằm đánh giá mức độ quan tâm đến từ đa nghĩa ở trường tiểu học và kiểm tra tính cấp thiết của việc phát triển vốn từ thông qua hệ thống bài tập về từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực.

c. Kết quả khảo sát

Bảng 2. Kết quả khảo sát nhận thức của giáo viên về việc phát triển vốn từ đa nghĩa cho học sinh lớp 5

TT	Nội dung khảo sát	Kết quả	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Rất quan tâm	5	55,6%
2	Quan tâm	3	33,3%
3	Bình thường	1	11,1%
4	Không quan tâm	0	0%

Kết quả Bảng 2 cho thấy, dạy học từ đa nghĩa đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển năng lực sử dụng vốn từ đối với học sinh lớp được giáo viên rất quan tâm chiếm 55,6% và được giáo viên quan tâm chiếm 33,1%, chỉ có 11,1% giáo viên xem nội dung kiến thức từ đa nghĩa là bình thường và giáo viên không quan tâm đến dạy nội dung kiến thức từ đa nghĩa chiếm tỉ lệ 0%. Bên cạnh đó, chúng tôi thực hiện phỏng vấn các giáo viên tại cơ sở, các giáo viên chia sẻ còn gặp khó khăn trong việc tìm kiếm tài liệu chủ yếu chỉ dựa vào các nguồn trên Internet. Thông thường dạy học tập trung vào một số phương pháp như: Quan sát, đàm thoại và trò chơi. Việc tổ chức hình thức học tập phổ biến ở trường tiểu học là thảo luận nhóm đôi và phối hợp phương tiện dạy học còn đơn giản.

2.3.2. Thực trạng từ phía học sinh

a. Đối tượng khảo sát

Để đánh giá năng lực sử dụng từ đa nghĩa của học sinh lớp 5, chúng tôi tiến hành điều tra, khảo sát với đối tượng là học sinh lớp 5. Khi lựa chọn đối tượng khảo sát, chúng tôi đã có sự nghiên cứu về việc chọn địa bàn có trình độ phát triển về kinh tế - văn hóa, xã hội tương đối ổn định, học sinh thực hiện khảo sát là ngẫu nhiên.

Chúng tôi tiến hành khảo sát 106 học sinh thuộc Trường Tiểu học Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

b. Mục đích khảo sát

Mục đích của việc khảo sát là nhằm phát hiện ra những khó khăn của học sinh khi học từ đa nghĩa trên cơ sở đó chúng tôi có những định hướng để xây dựng bài tập về từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực.

c. Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát được thể hiện như sau:

Bảng 3. Thông kê kết quả khảo sát nhận thức từ đa nghĩa của học sinh lớp 5

TT	Nội dung khảo sát		Học sinh làm đúng hoàn toàn	Học sinh làm chưa đúng
1	Tìm từ mang nghĩa chuyển từ “lá”	SL	94	12
		TL	88,6%	11,32%
2	Giải nghĩa từ “chín” và xác định nghĩa gốc, nghĩa chuyển trong hai câu sau: a. Mùa thu lá vàng rơi. b. Rừng là lá phổi xanh của Trái Đất.	SL	75	31
		TL	70,75%	29,25%
3	Gạch chân từ nhiều nghĩa trong các câu sau: a. Thời tiết đang rất nóng. b. Anh trai em là người nóng tính.	SL	98	8
		TL	92,45%	7,55%
4	Đặt câu với từ “chân” mang nghĩa chuyển	SL	76	30
		TL	71,70%	28,30%

Qua kết quả khảo sát, chúng tôi nhận thấy học sinh nắm được kiến thức về từ đa nghĩa tương đối tốt. Tuy nhiên, đối với các dạng bài giải nghĩa và đặt câu tỉ lệ học sinh làm đúng hoàn toàn chiếm tỉ lệ không cao (dưới 30%). Đối với các dạng bài tìm từ, nhận diện từ đa số các học sinh thực hiện là tương đối tốt, hoàn thành đúng bài tập chiếm tỉ lệ cao. Bên cạnh đó, thông qua cuộc phỏng vấn học sinh lớp 5, đa số các em chia sẻ rất thích các hoạt động học tập có sử dụng phương pháp trò chơi.

2.4. Hệ thống bài tập phát triển từ đa nghĩa cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực

2.4.1. Nhóm bài tìm từ đa nghĩa

Bài tập A.1. Tìm từ mang nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ *hoa*.



Nghĩa chuyển:.....

Nghĩa gốc:



Bài tập A.2. Hãy tìm từ mang nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ *chân*.

NGHĨA GỐC

NGHĨA CHUYỂN

Bài tập A.3. Hãy liệt kê những từ mang nghĩa chuyển của các từ dưới đây:



Quả:



Đầu:



Tiền:

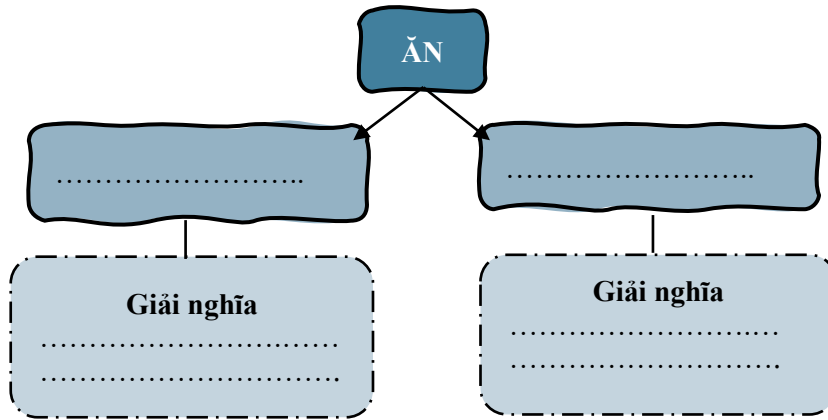
2.4.2. Nhóm bài giải nghĩa từ đa nghĩa

Bài tập B.1. Hãy tìm từ nhiều nghĩa trong hai câu sau và giải nghĩa.

1. Cánh đồng lúa chín vàng.

2. Chiếc lá vàng rơi xuống sân.

Bài tập B.2. Hãy tìm 2 từ mang nghĩa chuyển của từ **ăn** và giải nghĩa.



Bài tập B.3. Hãy tìm từ mang nghĩa chuyển của từ **lá**. Giải nghĩa.



.....

.....

2.4.3. Nhóm bài nhận diện từ đa nghĩa

Bài tập C.1. Hãy xếp hai câu dưới đây vào ô phù hợp.

1. Thời tiết đang rất nóng.
2. Bố em là người nóng tính.

Nghĩa gốc	Nghĩa chuyển
..... 	

Bài tập C.2 Trong những câu sau, câu nào chứa từ **lá**, **bắp** mang nghĩa gốc và câu nào mang nghĩa chuyển?

Mùa thu lá vàng rơi	Tôi thư giãn cơ bắp tay
Rừng là lá phổi xanh của Trái Đất	Bắp mẹ luộc rất ngon



Nghĩa gốc

.....

.....

.....



Nghĩa chuyển

.....

.....

.....

Bài tập C.3. Từ *xuân* trong câu nào dưới đây mang nghĩa gốc?

- A** Mùa xuân đang đến gần.
- B** Cô ấy đã ngoài 30 xuân.
- C** Tuổi xuân của chị ấy rất đẹp.
- D** Làm cho Đất nước càng ngày càng xuân.

2.4.4. Nhóm bài đặt câu với từ đa nghĩa

Bài tập D.1. Hãy đặt 1 – 2 câu có từ đồng âm *Giá*.



.....

.....

.....

Bài tập D.2. Hãy đặt câu mang nghĩa chuyển với các từ sau: *búp, bắp, quả*.



.....

.....

Bài tập D.3. Hãy đặt câu mang nghĩa gốc và nghĩa chuyển với từ *chạy*.

Nghĩa gốc

.....

Nghĩa chuyển

.....

2.5. Một số ưu điểm và hạn chế các dạng bài tập về từ đa nghĩa

Thông qua việc thiết kế các dạng bài tập về từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực có thể thấy rõ ưu điểm của các loại bài tập này là:

Thứ nhất, nội dung bài tập về từ đa nghĩa được xây dựng gắn liền với thực tiễn cuộc sống hằng ngày của học sinh. Từ những tri thức cơ sở đã có học sinh sẽ dễ dàng đề xuất được ý tưởng, cách thức để giải quyết vấn đề trong bài tập từ đa nghĩa.

Thứ hai, hình thức thiết kế các dạng bài tập sinh động, cuốn hút thông qua việc sử dụng các hình ảnh như một gợi ý giúp học sinh hiểu nghĩa của từ. Đồng thời thu hút sự tập trung, chú ý của người học vào quá trình làm bài.

Thứ ba, mỗi bài tập của các dạng bài từ đa nghĩa ngoài phần câu hỏi có phần trả lời được thiết kế đi kèm phía sau phần câu hỏi. Mục đích là giúp cho học sinh trình bày câu trả lời nhanh và trọn ý, tránh việc quên ý khi ghi vào vở. Bên cạnh đó, giáo viên khi nhìn vào phần câu hỏi phía trên sẽ dễ dàng đưa ra nhận xét về câu trả lời của người học. Từ đó, giáo viên đưa ra định hướng giúp người học điều chỉnh câu trả lời và hiểu đúng về nội dung kiến thức trong bài tập.

Tuy nhiên, các dạng bài tập về từ đa nghĩa theo hướng phát triển năng lực có những hạn chế nhất định như:

Thứ nhất, thiết kế bài tập phải đảm bảo phù hợp với trình độ và sự phát triển tư duy, khả năng của từng học sinh, tránh xây dựng bài tập quá phức tạp hoặc quá đơn giản. Chính vì vậy, yêu cầu người thiết kế bài tập phải hiểu rõ nhận thức, đặc điểm của từng học sinh để xây dựng bài tập phong phú, phù hợp.

Thứ hai, bài tập cần phải đảm bảo tính đa dạng, không chỉ tập trung vào từ vựng mà phải kết hợp với các kĩ năng khác như: đọc hiểu, viết và khả năng phân tích-tổng hợp. Yêu cầu người thiết kế phải có kiến thức sâu rộng về ngôn ngữ và kĩ năng xây dựng bài tập chặt chẽ, khoa học.

Thứ ba, bài tập được thiết kế yêu cầu phải đánh giá được đúng năng lực của học sinh, từ đó giáo viên giúp nhận biết và điều chỉnh phương pháp dạy phù hợp.

2.6. Định hướng sử dụng bài tập từ đa nghĩa

2.6.1. Vận dụng vào nội dung dạy học bài mới và kiểm tra - đánh giá

Giải bài tập từ đa nghĩa ở các trường tiểu học còn rất hạn chế, số lượng tiết dạy hay số lượng bài tập để rèn luyện cũng là một vấn đề cần phải suy nghĩ. Do vậy, giáo viên nắm bắt được khả năng học sinh của mình có thể lựa chọn các bài tập phù hợp với đặc điểm nhận thức học sinh để rèn luyện thêm sau khi đã cung cấp kiến thức lí thuyết. Để học sinh hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cần phải luyện tập và thực hành thường xuyên.

Các bước tiến hành hướng dẫn tổ chức học sinh thực hiện bài tập:

Bước 1: Yêu cầu học sinh đọc kĩ và xác định yêu cầu của câu hỏi.

Bước 2: Giáo viên hướng dẫn học sinh phân tích ngữ liệu của bài tập. Giáo viên có thể hướng dẫn học sinh nhớ lại kiến thức đã học về từ đa nghĩa.

Bước 3: Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm và trình bày kết quả.

Bước 4: Giáo viên nhận xét và đánh giá.

Giáo viên có thể sử dụng hệ thống bài tập từ đa nghĩa được thiết kế như trên trong đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Trong đánh giá thường xuyên, bài tập này có thể được

dùng sau khi giáo viên đã cung cấp cho học sinh một số kiến thức lí thuyết cơ bản, đặc trưng về từ đa nghĩa. Học sinh có thể làm trên lớp hoặc ở nhà, giáo viên có thể nhận xét, đánh giá vfa điều chỉnh lỗi sai hay gặp phải trong bài làm của học sinh. Bên cạnh đó, giáo viên cũng có thể đưa dạng bài tập này vào các đề thi/đề kiểm tra định kì (giữa kì hoặc cuối kì) để đánh giá kết quả học tập của học sinh sau một giai đoạn nhất định.

2.6.2. Vận dụng vào giờ học tăng cường

Ngoài ra, giáo viên có thể sử dụng hệ thống bài tập vào giờ học tăng cường, lồng ghép kiến thức bài học vào các trò chơi học tập nhằm giúp học sinh vừa được tham gia chơi vừa được luyện tập nội dung kiến thức bài học. Từ đó, việc tổ chức trò chơi học tập là cần thiết, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực sử dụng vốn từ đa nghĩa.

Ví dụ: Trò chơi “Đố bạn”

- Mục đích:

- + củng cố, bổ sung những kiến thức cơ bản về vốn từ, về nghĩa của từ.
- + Rèn luyện khả năng phán đoán nhanh, chính xác.
- + Phát triển kỹ năng làm việc nhóm.
- + Tìm hiểu thêm về ý nghĩa, cách dùng của những từ đồng âm, từ nhiều nghĩa.
- + Phát huy tính tích cực, chủ động trong việc tìm kiếm kiến thức.

- Luật chơi: Chia lớp thành hai đội (Đội 1, Đội 2). Giáo viên đưa ra yêu cầu học sinh tìm từ nhiều nghĩa với từ cánh. Các thành viên hai đội xung phong trả lời. Đội nào có lượt trả lời đúng và nhiều hơn sẽ giành chiến thắng. Đội thắng được yêu cầu đội thua hát, múa,...

Nhìn vào các bức tranh sau. Em hãy tìm từ nhiều nghĩa với từ *cánh*



b.1.....

b.2.....

b.3.....

b.4.....

3. Kết luận

Kết quả khảo sát đã cho thấy tính cần thiết của hệ thống bài tập về từ đa nghĩa trong trường tiểu học. Hệ thống bài tập từ đa nghĩa đã có những tác động tích cực đến quá trình hình thành và phát triển vốn từ của học sinh theo hướng phát triển năng lực. Việc xây dựng, thiết kế 4 nhóm bài tập về từ đa nghĩa: Tìm từ; Giải nghĩa từ; Nhận diện từ; Đặt câu với từ đa nghĩa có sự cải tiến phong phú, đa dạng hơn so với cách thiết kế bài tập trong sách học sinh Tiếng Việt 5. Nhìn chung, phát triển vốn từ thông qua hệ thống bài có sự tiến bộ rõ rệt qua việc học sinh hình thành năng lực biểu hiện cụ thể qua các hoạt động: thảo luận giải quyết vấn đề đặt ra, đánh giá, tự đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập và kết quả làm bài. Để học sinh có thể phát huy năng lực sử dụng vốn từ thì học sinh cần nắm vững các yêu cầu, nhiệm vụ ở mỗi nhóm bài tập trong môn học. Chính vì vậy, bài tập về từ đa nghĩa được xây dựng đa dạng, sinh động, nội dung kiến thức gắn liền với cuộc sống thực tiễn nhằm mở rộng, phát triển vốn

từ của học sinh. Nội dung kiến thức từ đa nghĩa cần được tổ chức và luyện tập thường xuyên trong các buổi học song song đó cần tích hợp vào trong hoạt động kiểm tra - đánh giá sẽ đem lại hiệu quả trong dạy học, đáp ứng được mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong tương lai, cần áp dụng với đa dạng đối tượng học sinh và các nội dung hoạt động khác nhau, tập trung nghiên cứu lồng ghép các phương pháp dạy học tích cực, các kỹ thuật dạy học hiện đại khác nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực người học. Đặc biệt, khẳng định tính hiệu quả của việc phát triển năng lực sử dụng vốn từ thông qua hệ thống bài tập về từ đa nghĩa.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Đồng Tháp, mã số SPD2023.02.04

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn ngữ văn (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.
- Nguyễn, T. L. K., & Trịnh, C. L (Đồng Chủ biên, 2024). *Sách học sinh Tiếng Việt 5 (tập 1, tập 2)*, (Chân trời sáng tạo). Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, M. T. (Chủ biên, 2006). *Tiếng Việt 5 (tập 1, tập 2)*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng, P. (Chủ biên, 2008). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Hội đồng Quốc gia. (2003). *Từ điển Bách khoa Việt Nam*. NXB Từ điển Bách khoa.
- Nguyễn, H. C. (2009). *Từ điển giáo dục*. NXB Giáo dục.
- Nguyễn, L. (2002). *Từ và ngữ Hán Việt*. NXB Từ điển Bách khoa.
- Phan, T. N. H. (2009). Một số tiền đề cần thiết để phân tích định lượng từ đa nghĩa từ vựng trong tiếng Việt. *Ngôn ngữ*, 46-5